TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P M** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 27-5-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P M, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tiến Dũng.

2. Ông Nguyễn Lộc.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Võ Tấn Tiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P M, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PM, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương-Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P M, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 685/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Thị Kim T, sinh năm 1971; nơi sinh huyện M Y, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú tổ 3, khu vực 1, phường Đ Đ, thành phố Q N, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Anh D (chết); con bà Nguyễn Thị M (chết); chồng là ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1971; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 21 tháng 10 năm 1994 bị Tòa án nhân dân thành phố Q N, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo Bản án số 72/HSST ngày 21 tháng 10 năm 1994; ngày 29 tháng 3 năm 1997 bị Tòa án nhân dân huyện S C, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo Bản án số 08/HSST ngày 29 tháng 3 năm 1997; ngày 22 tháng

11 năm 2002 bị Tòa án nhân dân thành phố Q N, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 88/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2002; ngày 27 tháng 9 năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 38/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2004; ngày 28 tháng 9 năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 35/2005/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2005; ngày 14 tháng 9 năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 46/2009/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2009; ngày 04 tháng 02 năm 2016 bị Công an huyện P C, tỉnh Bình Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC ngày 04 tháng 02 năm 2016; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Trung T, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2003; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn H L, xã M H, huyện P M, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Trung T: Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1970; địa chỉ thôn H L , xã M H, huyện P M, tỉnh Bình Định là cha, mẹ của Nguyễn Trung T đại diện theo pháp luật; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

- Anh Châu Minh H, sinh năm 1977; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1968; vắng mặt.

Đồng trú tại: Thôn Đ T, xã M H, huyện P M, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ, ngày 18 tháng 11 năm 2019, bị cáo Lý Thị Kim T đón xe buýt đi từ thành phố Q N, tỉnh Bình Định đến huyện P M, tỉnh Bình Định với mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, bị cáo Lý Thị Kim T xuống xe buýt tại đoạn đường Quốc lộ 1A, khu vực N Đ thuộc thôn Đ T, xã M H, huyện P M, tỉnh Bình Định. Sau khi xuống xe, bị cáo Lý Thị Kim T đi bộ một đoạn thì thấy xe đạp điện hiệu BEFOREALL e-bike màu đen của Nguyễn Trung T đang dựng trước nhà một người dân ở phía đông đường Quốc lộ 1A nhưng không có người trông coi. Bị cáo Lý Thị Kim T lén lút dắt trộm xe đạp điện trên đi được một đoạn thì bị anh Châu Minh H phát hiện đuổi theo bắt giữ và giao cho Công an xã M H, huyện P M xử lý.

Tại Kết luận định giá số 14/KL-HĐĐG ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P M, tỉnh Bình Định kết luận: 01 (một) xe đạp điện màu đen, hiệu BEFOREALL e-bike, số khung BFY129635316901142 có giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 18/CT-VKSPM ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P M, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Lý Thị Kim T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P M, tỉnh Bình Định.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P M, tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lý Thị Kim T với mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp điện màu đen, hiệu BEFOREALL e-bike, số khung BFY129635316901142 cho bị hại Nguyễn Trung T. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề ghị Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Đối với xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu và tiêu hủy 07 (bảy) chìa khóa mà bị cáo đã dùng để làm công cụ phạm tội.

Bị cáo Lý Thị Kim T nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, bị cáo không dám tái phạm, lần này là lần cuối cùng bị cáo phạm tội, xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P M, tỉnh Bình Định; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P M, tỉnh Bình Định; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P M, tỉnh Bình Định tại phiên tòa căn cứ vào các chứng cứ mà Cơ quan điều tra Công an huyện P M, tỉnh Bình Định đã thu thập và đã được kiểm tra tại phiên tòa để xác định vì cần tiền để

tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 06 giờ ngày 18 tháng 11 năm 2019, bị cáo Lý Thị Kim T thực hiện hành vi trộm cắp xe đạp điện hiệu BEFOREALL e-bike màu đen của Nguyễn Trung T đang dựng trước nhà một người dân ở phía đông đường Quốc lộ 1A thuộc thôn Đ T, xã M H, huyện P M, tỉnh Bình Định có giá trị 2.500.000 đồng.

[3] Bị cáo Lý Thị Kim T không tranh luận gì với Kiểm sát viên và cũng không đưa ra chứng cứ nào để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng và Luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P M, tỉnh Bình Định. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác đã thu thập nên lời khai nhận tội của bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lý Thị Kim T là người có khả năng nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và nhận thức được hậu quả của hành vi đó sẽ gây thiệt hại đến tài sản của người khác. Nhận thức được như vậy nhưng vì bị cáo muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của Nguyễn Trung T. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 2.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến tài sản của công dân mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhân thân của bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hình phạt tù có thời hạn vì thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Quyết định hình phạt đối với bị cáo: Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mục đích giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 14 tháng 01 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P M đã ra Quyết định xử lý vật chứng đã trả lại chiếc xe đạp điện màu đen, hiệu BEFOREALL e-bike cho bị hại. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

[9] Xét về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy 07 (bảy) chìa khóa mà bị cáo đã dùng để làm công cụ phạm tội.

[10] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Thị Kim T phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Thị Kim T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Xử phạt bị cáo Lý Thị Kim T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Lý Thị Kim T bị bắt đi chấp hành hình phạt tù.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu và tiêu hủy 07 (bảy) chìa khóa mà bị cáo Lý Thị Kim T đã dùng để làm công cụ phạm tội. Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P M, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 02 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P M, tỉnh Bình Định và Chi cục thi hành án dân sự huyện P M, tỉnh Bình Định.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Thị Kim T phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 27 tháng 5 năm 2020). Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Công an huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Công Minh

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ